

Số: 68/2022/QĐCNTTLH

Q, ngày 06 tháng 7 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN**  
**CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Dương Thị A và anh Nguyễn Duy H.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 02 tháng 6 năm 2022 về việc “*Xin ly hôn*” của chị Dương Thị A.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 20 tháng 6 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

*Người khởi kiện:* Chị **Dương Thị A**, sinh năm 1993.

HKTT: Thôn 4, xã P, huyện Q, thành phố Hà Nội;

Hiện ở: Thôn 1, xã P, huyện Q, thành phố Hà Nội;

*Người bị kiện:* Anh **Nguyễn Duy H** sinh năm 1989.

HKTT và nơi ở: Thôn 4, xã P, huyện Q, TP Hà Nội;

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 20 tháng 6 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 20 tháng 6 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị **Dương Thị A** và anh **Nguyễn Duy H** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Thị Kim T, sinh ngày 19/12/2011.

Nay ly hôn hai bên thỏa thuận: Giao cháu T cho anh H là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có Quyết định thay đổi khác.

Chị A có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được ngăn cản.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Do anh H không yêu cầu chị A phải đóng góp nuôi con chung nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị A cho đến khi cháu Thư đủ 18 tuổi hoặc khi có Quyết định thay đổi khác.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Q;
- THADS huyện Q;
- UBND xã P;
- Lưu HSVA.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Hữu Thanh**